

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày 20 - 11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Quyến;

Ông Vũ Hồng Khanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Vi Thế Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Sái Kim P, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1958. Tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sái Văn T (đã chết) và bà Nông Thị T (đã chết); chồng: Nguyễn Văn Tr; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/8/2019. Có mặt.

2. Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M), sinh ngày 02 tháng 5 năm 1973. Tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và bà Chu Thị L; vợ: Hiện đang chung sống với chị Bé Thị Hồng S (không đăng ký kết hôn); con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/9/1992 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18

tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản công dân tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/HSST; Ngày 21/5/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 năm tù giam về Tội cố ý gây thương tích tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/HSST; Ngày 04/8/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản công dân (được miễn chấp hành hình phạt tại quyết định số 138/2009/QĐTA ngày 11/12/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ); Ngày 20/3/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù giam về Tội trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt của các Bản án trước là 15 năm 08 tháng 12 ngày. Hình phạt chung phải chấp hành là 18 năm 08 tháng 12 ngày. Ngày 02/11/2011 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và các khoản án phí, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm bắt tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến ngày 04/10/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Sái Kim P:* Bà Lương Thị Hương L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Tiến D, sinh năm 1965. Trú tại: Số **, khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Mông Thị N, sinh năm 1981. Trú tại: Thôn N, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Chu Thị S, sinh năm 1961 ; vắng mặt.

2. Chị Chu Thị Cẩm N, sinh năm 1989; vắng mặt.

3. Anh Chu Văn Đ, sinh năm 1997; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Mông Đức P, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 3 năm 2019, Sái Kim P, sinh ngày 2/8/1958, trú tại thôn T, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thư ký ghi sổ lô, đề cho Phạm Tiến D, sinh ngày 28/8/1965, trú tại số **, khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tại nhà Sái Kim P để hưởng tiền lợi nhuận, cụ thể: Sái Kim P ghi cho khách 01 điểm đề, ba số (ba càng) tương ứng với 1.000,đ (một nghìn đồng); 01 điểm lô xiên tương ứng 10.000,đ (mười nghìn đồng); 01 điểm lô tương ứng với 23.000,đ (hai mươi ba nghìn đồng). Tuy nhiên, Phạm Tiến D chỉ tính với Sái Kim P 750,đ/01 điểm (bảy trăm năm mươi đồng) đề, ba số (ba càng); 22.000,đ/ 01 điểm (hai mươi hai nghìn

đồng) lô; 900,đ (chín trăm đồng)/ 1.000,đ (một nghìn đồng) lô xiên các loại;. Việc trúng thưởng được xác định dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày và tính như sau: số đề dựa trên hai số cuối của giải đặc biệt, số lô dựa trên hai số cuối của các giải thưởng, ba số (ba càng) dựa trên ba số cuối của giải đặc biệt, lô xiên 2 dựa trên hai số cuối của hai dãy số bất kỳ trong tổng 27 dãy số, lô xiên 3 dựa trên hai số cuối của ba dãy số bất kỳ trong tổng 27 dãy số, lô xiên 4 dựa trên hai số cuối của bốn dãy số bất kỳ trong tổng 27 dãy số. Như thỏa thuận từ trước, khoảng 17 giờ 30 phút đến 18 giờ hàng ngày, Sái Kim P sẽ tổng hợp số lô đề của người chơi và dùng điện thoại nhãn hiệu SamSung có số điện thoại 0348.***.*** liên lạc với Phạm Tiến D qua điện thoại nhãn hiệu Nokia số 0344.***.*** để đọc số và số tiền tương ứng cho Phạm Tiến D nhận để tổng hợp; sau khi có kết quả mở thưởng xổ số miền bắc, Phạm Tiến D sẽ tính toán thắng thua và trả lợi nhuận trực tiếp cho Sái Kim P.

Trong ngày 09/8/2019 Sái Kim P đã ghi số lô, đề tính ra bằng tiền là 18.629.000,đ (mười tám triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn đồng), trong đó Sái Kim P có ghi và nhận tiền trực tiếp với người chơi số tiền là 4.676.000,đ (bốn triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), trong đó xác định được người ghi số lô, đề với số tiền là 516.000,đ (năm trăm mười nghìn đồng); số lô, đề còn lại tương ứng với số tiền 4.160.000,đ do Sái Kim P không nhớ ghi cho ai, số tiền bao nhiêu, những người này nếu trúng thưởng sẽ mang cáp đề đến nhận tiền; cụ thể: Mông Thị N, sinh năm 1981, trú tại thôn N, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn ghi số đề tính ra bằng tiền là 244.000,đ (hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Ghi cho Sái Văn H, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 110 điểm đề thành tiền là 110.000,đ (một trăm mười nghìn đồng); 04 điểm lô, thành tiền là 92.000,đ (chín mươi hai nghìn đồng); 40 điểm lô xiên 3, thành tiền là 40.000,đ (bốn mươi nghìn đồng); 30 điểm lô xiên, thành tiền là 30.000,đ (ba mươi nghìn đồng); Tính ra tổng số tiền là 272.000,đ (hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Trong ngày 09/8/2019 Sái Kim P ghi số lô, đề thông qua các cuộc gọi điện thoại và chưa thu được tiền, tính ra là 13.953.000,đ (mười ba triệu chín trăm năm mươi ba nghìn đồng), cụ thể: Khoảng hơn 17 giờ Hoàng Thế M, sinh năm 1973, trú tại thôn N, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn dùng điện thoại nhãn hiệu Mobell có số điện thoại 0988.***.*** gọi vào số điện thoại 0348.***.*** của Sái Kim P để ghi 310 điểm lô, thành tiền là 7.130.000,đ (bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng); 100 điểm đề, thành tiền là 100.000,đ (một trăm nghìn đồng), tổng số tiền Hoàng Thế M ghi số lô, đề là 7.230.000,đ (bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) Hoàng Thế M hẹn Sái Kim P sẽ thanh toán tiền sau. Cũng với cách thức này, Sái Kim P nhận các cuộc gọi của những người ghi lô, đề được tổng cộng tính ra bằng tiền là 6.723.000,đ (sáu triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn) nhưng Sái Kim P cũng

không nhớ họ tên đầy đủ, địa chỉ, thời gian nhận các cuộc gọi và số tiền người chơi ghi là bao nhiêu.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút, sau khi Sái Kim P tổng hợp xong các số lô, đề ghi được trong ngày ra cấp và gọi điện thoại báo số lô, đề cho Phạm Tiến D nhận thì có Chu Văn Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn K, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến đánh 35 điểm đề, 02 điểm lô nhưng Sái Kim P chưa nhận vì đang gọi điện thoại; trong quá trình gọi điện thoại, Sái Kim P bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng kiểm tra, lập biên bản sự việc.

Như đã thỏa thuận trước đó với Phạm Tiến D, số tiền ghi được trong ngày 09/8/2019 Sái Kim P chuyển được toàn bộ cho Phạm Tiến D, sẽ được hưởng lợi nhuận là 1.923.000,đ (một triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng), tuy nhiên Sái Kim P chỉ mới chuyển được khoảng 30 điểm đề, tính ra tiền khoảng 30.000,đ (ba mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, làm rõ được hành vi phạm tội của Sái Kim P và Hoàng Thế M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Hoàng Thế M.

Trong quá trình điều tra, Hoàng Thế M khai, Hoàng Thế M nhận ghi số lô, đề hộ Hoàng Văn N, sinh năm 1962 là người cùng thôn 250 điểm lô, 100 điểm đề tương ứng 5.850.000,đ (năm triệu tám trăm mười nghìn đồng), còn lại 60 điểm lô tương ứng 1.380.000,đ (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) là do Hoàng Thế M tự đánh.

Chu Thị S, sinh năm 1961, trú tại khu *, thị trấn N, huyện V và Chu Thị Cẩm N, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã T1, huyện Văn Lãng khai nhận được làm thư ký ghi số lô, đề cho Phạm Tiến D và trong ngày 09/8/2019 Chu Thị S chuyển cho Phạm Tiến D số lô, đề tính ra bằng tiền là 55.000,đ (năm mươi năm nghìn đồng), Chu Thị Cẩm N chuyển cho Phạm Tiến D số lô, đề ghi được và tự đánh tính ra bằng tiền là 4.461.000,đ (bốn triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn) nhưng Phạm Tiến D chưa đọc và chưa xác nhận tin nhắn Chu Thị Cẩm N gửi.

Dựa vào biên bản kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 09/8/2019, xác định thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề của Sái Kim P, Hoàng Thế M, Phạm Tiến D, Chu Thị S trước thời điểm mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc nên không phải chịu trách nhiệm về số tiền thắng bạc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Sái Kim P, Hoàng Thế M đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tài liệu, đồ vật thu giữ:

Tạm giữ của bị cáo Sái Kim P: 04 mảnh giấy ghi các số liên quan đến hành vi phạm tội của bị can trong ngày 09/8/2019; 02 bút bi, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Thiên Long, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Candee; 14 tờ cáp được cắt ra từ vỏ hộp đựng bao thuốc lá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen, số Imei: 3598310687796***, bên trong lắp 01 sim; Số tiền 4.676.000,đ (bốn triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng.

Tạm giữ của bị cáo Hoàng Thế M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu bạc, số Imei 1: 86366003172***, Imei 2: 863660031724*** bên trong lắp 01 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, viền đỏ, số Imei: 810033600320*** bên trong lắp 01 sim viettel.

Tạm giữ của Phạm Tiến D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt trước màu đen, mặt sau màu bạc có số Seri 1: 357318087057***, số Seri 2: 357318089234*** bên trong lắp 01 sim viettel.

Tạm giữ của Mông Thị N: 01 miếng bìa được cắt từ vỏ bao thuốc lá có ghi các số và có chữ ký xác nhận của Sái Kim P.

Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Sái Kim P, Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) về Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Sái Kim P và bị cáo Hoàng Thế M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo Sái Kim P và bị cáo Hoàng Thế M; sau khi đánh giá vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Sái Kim P; áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thế M (Hoàng Văn M); xử phạt bị cáo Sái Kim P từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời giam thử thách từ 12 đến 18 tháng; xử phạt bị cáo Hoàng Thế M từ 12 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời giam thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 4.676.000 đồng, đây là tiền bị cáo Sái Kim P có được từ việc ghi lô, đề trong ngày 08/9/2019, trong đó bao gồm cả số tiền 244.000 đồng của Mông Thị N và 272.000 đồng của Sái Văn H;

Tịch thu tiêu hủy 04 mảnh giấy ghi các số liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong ngày 09/8/2019, 02 bút bi, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Thiên Long, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Candee, 14 tờ cáp được cắt ra từ vỏ hộp đựng bao thuốc lá đây là các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 miếng bìa được cắt từ vỏ bao thuốc lá có ghi các số và có chữ ký xác nhận của Sái Kim P của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Mông Thị N vì có liên quan đến việc ghi lô, đề với bị cáo Sái Kim P và không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu bán hóa giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen, số Imei: 3598310687796***, bên trong lắp 01 sim của bị cáo Sái Kim P đây là điện thoại bị cáo dùng để nhận các cuộc gọi của khách ghi đề và chuyển số đề.

Tịch thu bán hóa giá và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, viền đỏ, bên trong lắp 01 sim viettel của bị cáo Hoàng Thế M đây là điện thoại bị cáo dùng chuyển số ghi đề, lô với bị cáo Sái Kim P.

Trả lại cho Hoàng Thế M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu bạc, bên trong lắp 01 sim không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu bán hóa giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt trước màu đen, bên trong lắp 01 sim viettel của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Tiến D vì có liên quan đến việc nhận số lô, đề từ bị cáo Sái Kim P;

Tịch thu tiêu hủy 01 miếng bìa được cắt từ vỏ bao thuốc lá có ghi các số và có chữ ký xác nhận của Sái Kim P của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Mông Thị N vì có liên quan đến việc ghi lô, đề với bị cáo Sái Kim P và không còn giá trị sử dụng;

Truy thu của bị cáo Hoàng Thế M số tiền 7.230.000 đồng nộp ngân sách nhà nước, xác định đây là số tiền bị cáo Hoàng Thế M ghi lô, đề với bị cáo Sái Kim P.

Người bào chữa cho bị cáo Sái Kim P trình bày bản luận cứ và đề nghị: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có chồng là thương binh, được nhà nước tặng thưởng huân huy chương, bản thân bị bệnh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Sái Kim P. Đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ kết luận: Từ khoảng tháng 3 năm 2019, Sái Kim P làm thư ký ghi sổ lô, đề cho Phạm Tiến D để hưởng lợi nhuận thông qua thỏa thuận giữa Sái Kim P và Phạm Tiến D. Trong ngày 09/8/2019 Sái Kim P thông qua việc ghi sổ lô, đề trực tiếp tại nhà và qua nhận cuộc gọi điện thoại đã nhận ghi tổng cộng tính ra tiền mặt là 18.629.000 đồng. Trong số tiền ghi lô, đề 18.692.000 đồng có 13.953.000 đồng Sái Kim P khai ghi lô, đề thông qua các cuộc gọi điện thoại, tuy nhiên không nhớ tên, tuổi địa chỉ cụ thể. Thực tế số tiền này bị cáo cũng chưa nhận được từ người chơi. Do đó không đủ căn cứ để buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổng số tiền 18.692.000 đồng mà chỉ phải chịu trách nhiệm về số tiền 7.746.000 đồng (trong đó có số tiền 516.000 đồng bị cáo ghi cho Mông Thị N, Sái Văn H và số tiền nhận ghi cho Hoàng Thế M nhưng chưa nhận được là 7.230.000 đồng). Cáo trạng truy tố các bị cáo Sái Kim P, Hoàng Thế M về Tội đánh bạc là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự tại địa phương; các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được về hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mong muốn thu lợi bất chính. Khi lượng hình cần có một mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời cũng xem xét về vai trò đồng phạm,

nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định. Xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó, bị cáo Sái Kim P người giúp sức cho Phạm Tiến D trong việc ghi số đề cho người chơi, còn bị cáo Hoàng Thế M là người chơi trực tiếp và chịu thắng, thua.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Sái Kim P trước khi phạm tội không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo Hoàng Thế M trước khi phạm tội có 03 án tích về các tội Cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, trốn khỏi nơi giam, giữ nhưng đến nay đã được xóa án tích.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Sái Kim P bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có chồng là ông Nguyễn Văn Tr là thương binh được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; đối với bị cáo Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Hoàng Văn B và mẹ là bà Chu Thị L có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đều được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, vai trò, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo có thể bị áp dụng phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối

với số tiền 4.676.000 đồng, đây là tiền bị cáo Sái Kim P có được từ việc ghi lô, đề, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 04 mảnh giấy ghi các số liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong ngày 09/8/2019, 02 bút bi, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Thiên Long, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Candee, 14 tờ cáp được cắt ra từ vỏ hộp đựng bao thuốc lá đây là các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen, bên trong lắp 01 sim của bị cáo Sái Kim P đây là điện thoại bị cáo dùng để nhận các cuộc gọi của khách ghi đề và chuyển số đề, tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu bạc của bị cáo Hoàng Thế M, bên trong lắp 01 sim không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả lại cho bị cáo Hoàng Thế M; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, viền đỏ, bên trong lắp 01 sim viettel của bị cáo Hoàng Thế M đây là điện thoại bị cáo dùng chuyển số ghi đề, lô với bị cáo Sái Kim P, tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt trước màu đen, mặt sau màu bạc bên trong lắp 01 sim viettel của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Tiến D vì có liên quan đến việc nhận số lô, đề từ bị cáo Sái Kim P, tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 miếng bìa được cắt từ vỏ bao thuốc lá có ghi các số và có chữ ký xác nhận của Sái Kim P của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Mông Thị N vì có liên quan đến việc ghi lô, đề với bị cáo Sái Kim P và không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[11] Truy thu của bị cáo Hoàng Thế M số tiền 7.230.000 đồng nộp ngân sách nhà nước, xác định đây là số tiền bị cáo Hoàng Thế M ghi lô, đề với bị cáo Sái Kim P.

[12] Đối với Phạm Tiến D thừa nhận được nhận các số lô, đề từ các thư ký Sái Kim P, Chu Thị Cẩm N, Chu Thị S. Phạm Tiến D là người có vai trò chính nhưng số tiền không các thư ký đề chuyển cho không đủ định lượng và Phạm Tiến D chưa có tiền án tiền sự, nên không có cơ sở để xử truy cứu trách nhiệm hình sự. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng đối với Phạm Tiến D.

[13] Đối với Chu Thị Cẩm N, Chu Thị S, Mông Thị N, Sái Văn H có tham gia vào hành vi đánh bạc trái phép, nhưng không đủ định lượng và chưa có tiền án tiền sự, nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Trưởng Công an huyện Văn Lãng cũng đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân trên.

[14] Với các lần đánh bạc khác của Sái Kim P, Hoàng Thế M, Phạm Tiến D, Chu Thị Cẩm N, Chu Thị S do không đủ chứng cứ, tài liệu nên không đề cập xử lý trong vụ án này, sau nếu có căn cứ sẽ xử lý ở vụ án khác.

[15] Đối với Chu Văn Đ, do Sái Kim P chưa kịp nhận ghi số lô, đề cho Chu Văn Đ; số tiền Chu Văn Đ ghi cũng không đủ định lượng để cấu thành tội phạm do vậy không có căn cứ để xem xét xử lý.

[16] Đối với Hoàng Văn N mà Hoàng Thế M khai nhận được mua hộ số lô, đề, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã nhiều lần tiến hành xác minh nhưng Hoàng Văn N không có mặt tại địa phương; căn cứ vào các tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố không đủ để quy kết trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn N, sau nếu đủ cơ sở sẽ được xử lý ở một vụ án khác.

[17] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[18] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm a, b khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Sái Kim P.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm a, b khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M).

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Sái Kim P, Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) phạm Tội đánh bạc.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sái Kim P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/11/2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám

sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/11/2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.676.000 (bốn triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng của bị cáo Sái Kim P

3.2. Tịch thu tiêu hủy 04 mảnh giấy ghi các số, 02 bút bi, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Thiên Long, 01 loại mực màu đỏ nhãn hiệu Candee, 14 tờ cáp được cắt ra từ vỏ hộp đựng bao thuốc lá, 01 miếng bìa được cắt từ vỏ bao thuốc lá có ghi các số và có chữ ký xác nhận của Sái Kim P.

3.3. Tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen, bên trong lắp 01 sim của bị cáo Sái Kim P.

3.4. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu bạc, bên trong lắp 01 sim cho bị cáo Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M).

3.5. Tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, viền đỏ, số Imei: 810033600320*** bên trong lắp 01 sim viettel của bị cáo Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M).

3.6. Tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt trước màu đen, mặt sau màu bạc bên trong lắp 01 sim viettel của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Tiến D.

(Các vật chứng và tiền trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

3.7. Truy thu của bị cáo Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) số tiền 7.230.000 (bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Các bị cáo Sái Kim P, Hoàng Thế M (tên gọi khác: Hoàng Văn M) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (2b);
- Người có QL, NVLQ (2b);
- Người bào chữa (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Văn Lãng (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Văn Lãng (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Văn Lãng (1b);
- Nhà tạm giữ Công an Huyện Văn Lãng (1b););
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Văn Lãng (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b)
- Lưu hồ sơ vụ án (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Hà